TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 10- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đổi.

2. Ông Lý Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1996, tại C; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 2, phường 1, thành phố C, tỉnh C; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 07/9/2019 bị Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố C áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, kể từ ngày 07/9/2019 đến 07/12/2019, bị cáo Trần Văn S đã chấp hành xong Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến nay (Có mặt).

Bị hại: Vũ Văn H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 1, xã Hải Minh, huyện H, tỉnh Nam Định (Có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hà Thị Ngọc H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: H Thới, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (Có đơn xin vắng mặt).

2. Nguyễn Thị N, sinh năm 1978.
Địa chỉ: Khóm 2, phường 1, thành phố C, tỉnh C (Có đơn xin vắng mặt).
Người làm chứng:
1. Nguyễn Thị L, sinh năm 1998.
Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (Vắng mặt).
2. Nguyễn Q, sinh năm 1981.
Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 19/7/2022, bị cáo Trần Văn S điều khiển xe mô tô biển số 70E1-444.71 đi từ nhà trọ Ngọc Hà thuộc H Quới, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đến tiệm ảnh màu Thủy Tiên 3 thuộc ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để mua hồ sơ xin việc làm. Trong lúc ngồi chờ nhân viên cửa hàng lấy hồ sơ, bị cáo S nhìn thấy điện thoại di động hiệu OPPO Reno 7Z5G của Vũ Văn H để trên bàn, không có người trông coi, bị cáo S nảy sinh ý định lấy trộm. Bị cáo S dùng tay phải lấy điện thoại bỏ vào túi quần bên phải. Khi lấy được điện thoại, bị cáo S ra ngoài điều khiển xe mô tô biển số 70E1-444.71 chạy về hướng thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Khi đến tiệm điện thoại biển hiệu Liêm Iphone thuộc H Thới, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, bị cáo S bán điện thoại hiệu OPPO Reno 7Z5G được 3.000.000đồng tiêu xài cá nhân hết. Ngày 20/7/2022, bị cáo S đến Công an xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 7Z5G màu bạc Nano; 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu xanh, biển số 70E1-444.71, số máy: JA39E0711087, số khung: RLHJA390XHY730937; 01 nón bảo hiểm màu đỏ; 01 áo sơ mi dài tay, sọc màu xanh đậm; 01 quần short Jean ngắn màu xanh của bị cáo Trần Văn S.

Tại bản Kết luận về định giá tài sản số 73/KL.ĐGTS ngày 25/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 điện thoại di động OPPO Reno 7Z5G trị giá thành tiền: 8.392.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSĐH ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn S hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội N cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Vũ Văn H trình bày tại Cơ quan điều tra: Khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 19/7/2022, ông bị mất trộm 01 điện thoại di động hiệu Reno 7Z5G màu bạc Nano. Ngoài ra, ông không bị mất tài sản gì khác. Nay ông đã nhận lại tài sản xong nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự thì ông yêu cầu xử lý bị cáo S theo đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hà Thị Ngọc H trình bày tại Cơ quan điều tra: Bà là người đại diện theo pháp luật của hộ kinh doanh Liêm Iphone. Ngày 19/7/2022, có một người nam thanh niên đến cửa hàng bán 01 điện thoại di động hiệu Reno 7Z5G màu bạc Nano. Bà đồng ý mua điện thoại với giá 3.000.000đồng. Bà không biết điện thoại trên là tài sản do bị cáo S phạm tội mà có. Bà đã tự nguyện giao nộp lại điện thoại cho Cơ quan Công an, đồng thời người nhà bị cáo đã trả lại cho bà số tiền 3.000.000đồng. Nay cửa hàng không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Văn S.

Tại Cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị N trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo Trần Văn S. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu xanh, biển số 70E1-444.71, số máy: JA39E0711087, số khung: RLHJA390XHY730937 bà mua lại của cửa hàng xe gắn máy Út Sở ở đường tỉnh lộ 6, Hòa Phú, An Hòa, Trảng Bàng, Tây Ninh. Ngày 19/7/2022, bị cáo S mượn xe của bà để đi mua hồ sơ xin việc, bà không biết S sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi bị cáo S phạm tội, bà đã nhận lại xe mô tô trên, đồng thời bà đã tự nguyện trả số tiền 3.000.000đồng cho cửa hàng di động Liêm Iphone, bà không yêu cầu bị cáo S trả lại cho bà số tiền này. Nay về trách nhiệm dân sự, bà không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát biểu:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn S phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 12 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại tiệm ảnh màu Thủy Tiên 3 thuộc ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo Trần Văn S, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên có hành lén lút chiếm đoạt một điện thoại di động hiệu OPPO Reno 7Z5G của ông Vũ Văn H, có giá trị thành tiền là 8.392.000 đồng, bị cáo S bán được 3.000.000đồng tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 20/7/2022, bị cáo S đến Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo S đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Văn S theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, trong quá trình

điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; Bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo Trần Văn S mức hình phạt tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về tang vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà Nguyễn Thị N 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu xanh, biển số 70E1-444.71, số máy: JA39E0711087, số khung: RLHJA390XHY730937 theo biên bản trả tài sản ngày 13/9/2022 xong nên đề nghị không đề cập, xem xét.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại là ông Vũ Văn H 01 điện thoại di động hiệu Reno 7Z5G vào ngày 13/9/2022 nên đề nghị không đề cập, xem xét.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu đỏ; 01 quần short Jean ngắn màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay, sọc màu xanh đậm là tài sản hợp pháp của bị cáo S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Văn H sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị N bỏ ra để trả lại cho cửa hàng điện thoại di động Liêm Iphone, bà N không yêu cầu bị cáo Trần Văn S trả lại nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với điện thoại di động hiệu OPPO RENO 7Z5G do bà H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, bà H không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Văn S nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu xe mô tô biển số 70E1-444.71(mẹ của bị cáo S), do bà N không biết việc bị cáo S sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản nên hành vi không cấu thành tội phạm có liên quan.

Đối với chủ cửa hàng điện thoại di động Liêm Iphone là bà Hà Thị Ngọc H, không biết tài sản do bị cáo Trần Văn S bán là tài sản do phạm tội mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm có liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng Nng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản giữ người bắt người phạm tội ra đầu thú ngày 20/7/2022, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 73/KL.ĐGTS ngày 25/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đức Hòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 12 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại tiệm ảnh màu Thủy Tiên 3 thuộc ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo Trần Văn S có hành lén lút chiếm đoạt một điện thoại di động hiệu OPPO loại Reno 7Z5G của anh Vũ Văn H, có giá trị thành tiền là 8.392.000 đồng, bị cáo S bán được 3.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 20/7/2022, bị cáo S đến Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo Trần Văn S đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Văn S theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo S gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc sở hữu của ông Vũ Văn H, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng Nng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Văn S thực hiện hành vi phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội. Do đó, xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

[4]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn S là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng:

- Đối với xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu xanh, biển số 70E1-444.71, số máy: JA39E0711087, số khung: RLHJA390XHY730937, Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà Nguyễn Thị N theo biên bản trả tài sản ngày 13/9/2022 xong nên không đề cập, xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Reno 7Z5G, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại là ông Vũ Văn H xong vào ngày 13/9/2022 nên không đề cập, xem xét.

- Đối với 01 nón bảo hiểm màu đỏ; 01 quần short Jean ngắn màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay, sọc màu xanh đậm là tài sản hợp pháp của bị cáo S, bị cáo không yêu cầu nhận lại, tài sản không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Văn H sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập, xem xét.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị N bỏ ra để trả lại cho cửa hàng điện thoại di động Liêm Iphone, bà N không yêu cầu bị cáo Trần Văn S trả lại nên không đề cập, xem xét đến.

Đối với điện thoại di động hiệu OPPO RENO 7Z5G do bà H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, bà H không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Trần Văn S nên không đề cập, xem xét đến.

Đối với bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu xe mô tô biển số 70E1-444.71(mẹ của bị cáo S), do bà N không biết việc bị cáo S sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản nên hành vi không cấu thành tội phạm có liên quan.

Đối với chủ cửa hàng điện thoại di động Liêm Iphone là bà Hà Thị Ngọc H, không biết tài sản do bị cáo Trần Văn S bán là tài sản do phạm tội mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm có liên quan.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2022.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn S 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/10/2022) để đảm bảo thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu đỏ; 01 quần short Jean ngắn màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay, sọc màu xanh đậm.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Trần Văn S nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án; Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CQ CSĐT huyện Đức Hòa;
- CQ Thi hánh án hình sự huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Cương